TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2023/HS-ST
Ngày 24-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Anh Thư

Ông Tống Văn Tâm

- Thư ký Phên tòa: Bà Vũ Thị Thuyến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia Phên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Danh Vũ K, sinh năm 1999, tại Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh O và bà Lê Thị Đ; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2020, bị TAND huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo Quyết định số 187/QĐ-TA ngày 06/7/2020 (chấp hành xong ngày 14/7/2021).

Bị cáo bị bắt ngày 26/12/2022, sau đó tạm giam cho đến nay; (có mặt)

2. Trần Hữu D, sinh năm 2000, tại Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã V, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ánh T, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 26/12/2022, sau đó tạm giam cho đến nay; (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp 2, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984; nơi cư trú: xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Vũ K và Nguyễn Văn P là bạn với nhau, cả hai cùng nghiện ma túy. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, K đón xe ôm đến nhà trọ của P thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để chơi. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K rủ P mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy, tiếp đó K đưa cho P số tiền là 100.000 đồng. P cầm tiền của K rồi điều khiển xe mô tô biển số 60S4 - 9230 chở K đến địa bàn thuộc tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Khi đi qua dãy nhà trọ T thuộc phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì K và P gặp đối tượng tên Huy (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng phía trước dãy nhà trọ, lúc này P hỏi mua 200.000 đồng ma túy rồi đưa cho Huy 200.000 đồng, tiếp đó Huy dẫn K và P đến phòng trọ số 14 nhà trọ Thiên Kim (phòng số 14 không có người ở và Huy cũng không sống ở đây) sử dụng ma túy. Tại đây, Huy cho 01 ít ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cho K và P sử dụng.

Cùng thời điểm này, do cần ma túy để sử dụng nên Trần Hữu D gọi điện thoại cho Huy (D biết Huy bán ma túy do được bạn không rõ nhân thân giới thiệu) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, H đồng ý và nói một lúc sau sẽ có người giao ma túy cho D tại cây xăng H thuộc phường T, thành phố T. Sau khi gọi điện thoại thì D xóa số trong nhật ký cuộc gọi. Sử dụng ma túy xong, P đi ra vị trí xe mô tô để điều khiển xe chở K đi về, lúc này Huy xin số điện thoại của K rồi nhờ K cầm 01 gói ma túy mang đến khu vực cây xăng H giao cho D, rồi lấy số tiền 700.000 đồng và Huy cho K số điện thoại của D, K nhận số ma túy rồi cất vào túi áo phía trước (P đang ngồi trên xe mô tô, cách vị trí Huy và K khoảng 01 mét và không biết việc K đi giao ma túy). Sau đó, K đi đến vị trí P đang ngồi trên xe và bảo P chở K đi đến cây xăng H để K lấy nợ số tiền 700.000 đồng (K không nói cho P là đi giao ma túy cho Huy). Trên đường đi K gọi điện thoại liên hệ thì D hẹn K đi đến phía trước nhà nghỉ H thuộc khu phố K, phường T, thành phố T. Khi đi đến phía trước nhà nghỉ H, K bảo P điều khiển xe dừng lại, K xuống xe đi bộ đến vị trí của D (cách vị trí của P khoảng 02 mét), tại đây, K đưa cho D 01 (một) gói ma túy (P không thấy việc K đưa ma túy cho D), D giấu số ma túy này ở túi quần phía trước và đưa cho K số tiền 300.000 đồng, K bảo D số ma túy này là 700.000 đồng. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường T đang đi tuần tra phát hiện P, D và K có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra phát hiện ở trong túi quần phía trước của D có 01 gói ma túy, lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong đối với số ma túy trên và đưa P, D và K đến trụ sở Công an phường T, thành phố T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone

12, sim số 0378.645.124; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung GALAXY J8, sim số 0584986368; 01 (một) xe mô biển số 60S4-9230 có số máy HA05E0109327, số khung RLHHA0608WY109324; 03 (ba) tờ tiền loại polime mệnh giá 100.000 đồng. Sau đó, Công an phường T bàn giao P, D và K cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 25/MT-PC09 ngày 04/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể trắng thu giữ là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,2785 gam.

Đối với xe mô tô biển số biển số 60S4-9230 có số máy HA05E0109327, số khung RLHHA0608WY109324. Qua xác minh xác định biển số 60S4 - 9230 do bà Nguyễn Thanh H đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà H khai nhận: xe mô tô này bà H đã bán cho người khác vào năm 2011. Qua tra cứu xe mô tô có số máy HA05E0109327, số khung RLHHA0608WY109324 không xác định được thông tin chủ sở hữu. Nguyễn Văn P khai nhận: xe mô tô biển số 60S4-9230 có số máy HA05E0109327, số khung RLHHA0608WY109324 do P mua lại của 01 người thanh niên (không rõ nhân thân). Qua tra cứu xe mô tô biển số 60S4-9230 có số máy HA05E0109327, số khung RLHHA0608WY109324 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với đối tượng tên Huy (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi đưa ma túy cho K đi giao cho D, kết quả điều tra đến nay chưa xác định được tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 30 ngày 24/3/2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKS.TU ngày 03 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Danh Vũ K về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Trần Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Danh Vũ K phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Hữu D mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Danh Vũ K Thịnh mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong chứa mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, số tiền 300.000 đồng.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số 60S4-9230 đề nghị giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc tham gia Pên tòa của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thanh H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia Pên tòa nhưng vắng mặt. Quá trình điều tra, ông P, bà Hằng đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt tại Pên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông P, bà Hằng theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại Pên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/12/2022, tại khu vực khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Danh Vũ K có hành vi giúp đối tượng tên Huy (không rõ nhân thân) bán 0,2785 gam ma túy loại Methamphetamine, Trần Hữu D có hành vi cất giấu trái phép 0,2785 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo Danh Vũ K thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, hành vi mà bị cáo Trần Hữu D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Trần Hữu D có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1350 gam loại Methamphetamine là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, số tiền 300.000 đồng là công cụ thực hiện tội phạm cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số 60S4-9230 do Nguyễn Văn P sử dụng để chở Danh Vũ K, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn P không biết việc K đi giao ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 30 ngày 24/3/2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn P nên cần giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên để xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Danh Vũ K phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Hữu D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Danh Vũ K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 25/PC09, có chữ ký người bị bắt Trần Hữu D, Danh Vũ K, Nguyễn Văn P, người chứng kiến Nguyễn Thái An, cán bộ niêm phong Lê Văn Vinh, dấu đỏ của Công an phường Tân Phước

Khánh và dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa Methamphetamine, khối lượng 0,1350 gam.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 màu tím gắn sim số 0378.645.124, số imeil: 358503115256019, imei2: 35850311525601, không kiểm tra máy; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J8 màu đen gắn sim số 0584.986.368, số imeil: 359051/09/058803/9, imei2: 359052/09/058803/7, bị bể, vỡ mất phần trên bên phải màn hình, không kiểm tra máy; số tiền 300.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 04/4/2023.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số 60S4-9230 màu nâu, số khung 0608WY109324, số máy 05E0109327, xe không kính chiếu hậu, không bửng, toàn bộ đèn trước xe bị bể, không kiểm tra máy, để xử lý theo thẩm quyền.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Hữu D, Danh Vũ K mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA

Phạm Ngọc Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.